TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS-ST
Ngày: 17 - 9 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Ông Quách Xuân Luyện.

Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 05/9/2019, đối với bị cáo:

+ Lê Trung K - sinh năm 1975; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn CX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V (đã chết) và bà Trịnh Thị B; vợ: Nguyễn Thị N; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2000, bé sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2019 đến ngày 05/6/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1975; trú tại: Thôn CX, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt

* Người làm chứng: Ông Đinh Đức T - sinh năm 1973; trú tại: Thôn MC, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2019, sau khi tan ca làm việc tại công ty XT thuộc địa phận xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Lê Trung K điều khiển xe đạp điện (không có biển kiểm soát) đi về, khi ra đến cổng công ty K gặp một người nam giới (K) biết người này nghiện ma túy, loại heroine nhưng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ. Lúc này, do bản thân đang có nhu cầu sử dụng ma túy nên K nói với nam giới này "Có chỗ nào lấy đồ lấy cho tao một cái tao với mày chơi" - ý K nhờ người nam giới này đi mua hộ ma túy để cả hai cùng nhau sử dụng, người nam giới đồng ý nên K đưa cho anh ta số tiền 150.000 đồng, người này cầm lấy số tiền K đưa rồi nói "Tao đi mua mày ra ngã tư Xuân Thành đợi đi" - K hiểu ý người nam giới bảo K đi ra ngã tư Xuân Thành thuộc địa phận thôn Phú Gia, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, đứng đợi để anh ta đi mua ma túy nên K một mình điều khiển xe đạp điện đi ra ngã tư Xuân Thành còn người đàn ông đó điều khiển xe mô tô (K không nhớ biển kiểm soát) đi đâu đó. Khi ra đến ngã tư Xuân Thành, K đứng đợi được khoảng 10 phút thì người đàn ông đó quay lại đưa cho K 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng và nói "Tao cắt một ít chơi rồi còn lại của mày". Sau đó, K điều khiển xe đạp điện đi theo đường QL1A để về nhà, trên đường đi K bị tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đang tuần tra kiểm soát trên tuyến đường QL1A kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã đưa Lê Trung K cùng toàn bộ tang vật về trụ sở UBND xã Thanh Nguyên lập biên bản. Đến 14 giờ 45 phút ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành bàn giao hồ sơ cùng tang vật vụ án và Lê Trung K cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm.

* Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ tại túi áo ngực trước bên trái của Lê Trung K đang mặc 01(một) túi ni lông màu trắng bên trong có 01 (một) gói được gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là heroine) được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;

- Thu giữ tại túi quần trước bên trái của Lê Trung K đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã cũ và số tiền 210.000;

- Tạm giữ của Lê Trung K 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu SPORT màu đỏ, đen đã cũ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Trung K, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 115/PC09 - MT ngày 03/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng

dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,173g (Không phẩy một trăm bảy mươi ba gam) loại: Heroine.”

Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 12/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Lê Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phat: Lê Trung K từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định. Trả lại Lê Trung K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã cũ và số tiền 210.000 đồng.

Bị cáo K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Chị N có ý kiến: chị là vợ của bị cáo chiếc xe đạp điện mà Cơ quan điều tra thu giữ là của chị, nguồn tiền mua xe là của chị và của anh em nhà chị cho chị để mua xe cho con gái đi học. Khi bị cáo lấy xe đi mua ma túy nói với con gái chị lấy xe đi chơi nay chiếc xe trên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị nên chị không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Lê Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 5 năm 2019, Lê Trung K đang tàng trữ trái phép chất ma túy, loại

Heroine có trọng lượng 0,173g (Không phẩy một trăm bảy mươi ba gam), với mục đích là để sử dụng cho bản thân thì bị Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đang tuần tra kiểm soát trên tuyến đường QL1A kiểm tra, phát hiện bắt quả tang tại ngã tư Xuân Thành thuộc thôn Phú Gia, xã Thanh Nguyên, huyện TL.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi này nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như tội phạm nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án tiền sự

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã cũ và số tiền 210.000 đồng (Hai trăm mười nghìn đồng) tại phiên tòa đã làm rõ đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nên xem xét trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe đạp điện màu đỏ đen, khung xe có dán chữ Sport đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp điện trên do chị Nguyễn

Thị N (là vợ của Lê Trung K) mua, K không đóng góp tiền mua. Chị N đã giao chiếc xe đạp điện này cho cháu Lê Thu Tr (là con gái của chị N và K) quản lý sử dụng để đi học hàng ngày ngày 30/5/2019 K lấy xe và nói với cháu Tr là đi chơi. Bản thân chị N và cháu Tr không biết việc K sử dụng chiếc xe đạp điện trên đi mua ma túy, đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N, cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho chị N là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ: Lê Trung K khai nhận: Số ma túy trên K có được, tàng trữ khi bị bắt quả tang vào ngày 30/5/2019 là do K đưa cho một người nam giới số tiền 150.000 đồng để người này đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. K không biết tên, tuổi, địa chỉ không biết người này mua ma túy ở đâu và cũng không nhớ BKS xe mô tô do anh ta điều khiển. Ngoài lời khai của Lê Trung K, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, vì vậy chưa đủ căn cứ để xác minh làm rõ lai lịch của người nam giới đã đi mua ma túy về đưa cho K cũng như nguồn gốc số ma túy đã thu giữ. Hội đồng xét xử yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm tiếp tục kiểm tra xác minh về người nam giới trên, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lê Trung K 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/5/2019.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 115/PC09-MT mặt trước phong bì ghi chữ "Mẫu vật hoàn trả QT01". Trả lại cho Lê Trung K số tiền 210.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã cũ (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/8/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 13 lập ngày 15/8/2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: Buộc Lê Trung K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh